

Số: 363 /KH-UBND

Nghệ An, ngày 01 tháng 7 năm 2021

## KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa” trên địa bàn tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030

Căn cứ Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc,

Căn cứ Quyết định số 2979/QĐ-BKHCN ngày 14/10/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc Ban hành Kế hoạch triển khai Đề án “Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa”;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nội dung theo Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc (sau đây viết tắt là Đề án) bảo đảm phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của tỉnh Nghệ An;

b) Nhận diện và truy xuất được nguồn gốc các sản phẩm, hàng hóa theo yêu cầu quản lý nhà nước, sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực nông lâm thủy sản, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, ưu tiên các sản phẩm chương trình OCOP, sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm chủ lực của tỉnh, các sản phẩm được đăng ký bảo hộ chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể và yêu cầu của doanh nghiệp. Đảm bảo công khai, minh bạch các thông tin truy xuất nguồn gốc của sản phẩm, hàng hóa trên thị trường, qua đó kiểm soát chặt chẽ ở tất cả các khâu từ sản xuất đến tiêu dùng, nhằm bảo vệ sức khỏe, quyền lợi người tiêu dùng, nâng cao giá trị chất lượng sản phẩm, hàng hóa, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường trong nước và xuất khẩu.

## 2. Yêu cầu

a) Các nội dung thực hiện Kế hoạch triển khai đúng mục tiêu, sát với nội dung của Đề án sát thực tiễn, đảm bảo tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, hoàn thành đúng tiến độ, có chất lượng và hiệu quả;

b) Kết hợp các hoạt động của Kế hoạch với việc thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch khác đang được triển khai tại các Sở, ngành và địa phương nhằm sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực;

Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phục vụ hội nhập quốc tế và nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước;

c) Phân công cụ thể nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện.

## II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

**1. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa (Thông tin, tuyên truyền, phổ biến các văn bản và quy định của pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa cho các tổ chức, cá nhân liên quan).**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, Liên minh Hợp tác xã, UBND cấp huyện, Báo Nghệ An, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các Hội Doanh nghiệp tỉnh.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Sản phẩm: Các hoạt động truyền thông được thực hiện.

**2. Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ chuyên môn của các sở, ngành, UBND cấp huyện và các tổ chức, cá nhân có liên quan để hỗ trợ và triển khai hoạt động truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa.**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Y tế, Liên minh Hợp tác xã, UBND cấp huyện, các Hội Doanh nghiệp tỉnh.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Sản phẩm: Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, có trình độ chuyên môn am hiểu và triển khai được các nhiệm vụ về truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh.

**3. Xây dựng Danh mục sản phẩm, hàng hóa bắt buộc áp dụng truy xuất nguồn gốc; nhóm sản phẩm, hàng hóa ưu tiên triển khai truy xuất nguồn gốc và theo yêu cầu của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.**

3.1. Đối với sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Công thương, Liên minh Hợp tác xã, UBND cấp huyện, các Hội Doanh nghiệp tỉnh.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2021 và bổ sung hàng năm.

d) Sản phẩm: Ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa truy xuất nguồn gốc thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3.2. Đối với sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Công thương.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Công thương.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Liên minh Hợp tác xã, UBND cấp huyện, các Hội Doanh nghiệp tỉnh.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2021 và bổ sung hàng năm.

d) Sản phẩm: Ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa truy xuất nguồn gốc thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Công thương.

3.3. Đối với sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Y tế.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Y tế.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, UBND cấp huyện, các Hội Doanh nghiệp tỉnh.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2021 và bổ sung hàng năm.

d) Sản phẩm: Ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hóa truy xuất nguồn gốc thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Y tế.

**4. Khảo sát, lựa chọn và triển khai thí điểm mô hình áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa đảm bảo kết nối với Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Y tế, UBND cấp huyện, các Hội Doanh nghiệp tỉnh.

c) Thời gian thực hiện: Năm 2021 - 2025.

d) Sản phẩm: Dự kiến 20 mô hình đối với các sản phẩm, hàng hóa như nông lâm thủy sản, thực phẩm, thuốc chữa bệnh.

**5. Nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới để nâng cao hiệu quả hoạt động truy xuất nguồn gốc** (Triển khai các nhiệm vụ KH&CN để phát triển các giải pháp, công nghệ ứng dụng trong truy xuất nguồn gốc hỗ trợ các tổ chức, cá nhân).

a) Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện.

c) Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến năm 2030.

d) Sản phẩm: Một số công nghệ, giải pháp mới được ứng dụng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa phục vụ cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

**6. Xây dựng và phát triển hạ tầng kỹ thuật cần thiết cho hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa của tỉnh** (bao gồm: phần mềm quản lý, máy chủ, đường truyền, máy tính, máy in và cơ sở dữ liệu chung toàn tỉnh).

a) Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

c) Thời gian thực hiện: Từ năm 2022 đến 2030.

d) Sản phẩm: Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật và cơ sở dữ liệu truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa đảm bảo kết nối với Công thông tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

**7. Kiểm tra, giám sát việc áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh.**

a) Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Công thương, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Sản phẩm: Báo cáo kết quả công tác kiểm tra, giám sát.

### III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Cân đối, bố trí từ ngân sách nhà nước hàng năm

- Nguồn tài trợ quốc tế và trong nước,

- Nguồn hỗ trợ từ doanh nghiệp và các nguồn vốn huy động hợp pháp khác.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Kế hoạch; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm chủ trì và tổng hợp, đánh giá, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch.



2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trên cơ sở nguồn thu ngân sách hàng năm, xem xét cân đối trình cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch.

2. Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch.

Trên đây là kế hoạch triển khai Đề án "Triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa" trên địa bàn tỉnh Nghệ An, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030, yêu cầu các Sở, ban ngành; UBND các huyện, thành phố, thị xã triển khai hiệu quả.

Định kỳ trước ngày 30/10 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ; Trong quá trình triển khai, nếu gặp các vấn đề phát sinh, gửi kiến nghị về Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, trình UBND tỉnh điều chỉnh phù hợp với thực tế nhằm đạt mục tiêu kế hoạch./. ✓

*Nơi nhận:*

- Như phân công;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Tổng cục TCDLCL;
- CT, PCT VX UBND tỉnh;
- CVP, PCVP VX UBND tỉnh;
- Liên minh HTX tỉnh;
- Báo Nghệ An; Đài PTTI tỉnh;
- UBND các huyện, thành, thị;
- CV: KGVX;
- Lưu: VT - UB (Toàn).

*7*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KẾ CHỨC TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Đình Long

**Phu lục Tổng hợp và tiếp thu ý kiến góp ý Kế hoạch thực hiện "Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa giai đoạn 2021- 2025, định hướng 2030"**

TT	Họ và Tên	Số hiệu văn bản	Nội dung	Tiếp thu		Giải trình
				Đồng ý	Không đồng ý	
1	Sở Công Thương	945/SCT-OL/PM ngày 21/3/2021	1. Tài khoản 3.2. Điều 3, Mục II. Đối với sản phẩm hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Công Thương. Căn cứ Phụ lục Danh mục nhiệm vụ thực hiện tại Quyết định số 1978/QĐ-PM/1 ngày 28/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc ban hành Kế hoạch thực hiện "Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. Đối với "Công việc xây dựng, vận hành hệ thống truy xuất nguồn gốc, cơ sở dữ liệu sản phẩm hàng hóa", đơn vị chủ trì thực hiện: Cục Thương mại điện tử và Kinh tế số, Đơn vị phối hợp thực hiện: Tổng cục, các Cục, Vụ trong Bộ có liên quan. Do đó, đề nghị cơ quan soạn thảo đưa ra nội dung này và dự thảo		x	Trong Dự thảo Kế hoạch không đề cập đến nội dung này.

			<p>2. Tại điểm b, Điều 7, Mục II, Quản lý, kiểm tra, giám sát việc áp dụng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh. Cụ thể, đơn vị phải hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện.</p> <p>Đã nghị bổ sung đơn vị Cục Quản lý thu thuế Nghệ An</p>	x	<p>Đã bổ sung Cục Quản lý thị trường Nghệ An vào điểm b, Điều 7, Mục II</p>
2	Sở Kế hoạch và Đầu tư	1961/SKHĐT-KGVX ngày 24/5/2021	<p>Về cơ bản thống nhất với nội dung Dự thảo Kế hoạch án Sơ Khảo học và Công nghệ xây dựng. Tuy nhiên, để đảm bảo việc thực hiện có hiệu quả, đề nghị Sở KH&amp;CN nghiên cứu, bổ sung vào Dự thảo nội dung về khối lượng công việc và các nguồn kinh phí thực hiện đề án. Trong đó cần lưu ý phân khai theo từng nguồn kinh phí theo đúng quy định tại Quyết định số 100/QĐ-TTg ngày 19/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc.</p>	x	<p>1. Về thời hạn công việc. Việc xác định này phụ thuộc vào Danh mục các sản phẩm nông lâm thủy sản, ngành, Sở liên quan. Đề nghị các đơn vị thực hiện chưa hạn hành nên chưa xác định được khối lượng công việc theo quy định.</p> <p>2. Về các nguồn thực hiện kinh phí đề án: Đã được tiếp thu bổ sung tại Điều 4, Mục III.</p>
2	Sở Tư pháp	694/STP-VB	1. Về tên gọi Dự thảo Kế hoạch, đề	x	Đã tiếp thu

		ngày 21/5/2017	<p>nghe cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét nghiên cứu bổ sung thêm cụm từ "sản phẩm hàng hóa" vào các cụm từ "tuyệt xuất nguồn gốc" thành: "Thực hiện Đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trên địa bàn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2021-2025" cho hợp lý, đầy đủ và thống nhất, đồng thời bổ sung "Định hướng đến 2030" vì không cần thiết.</p> <p>2. Về nghị định sửa các quy định đồng (-) tại các khoản 1,2 mục 1 thành các điểm a), b)... cho hợp lý và thống nhất trong toàn dự thảo; đánh số trang theo đúng quy định của Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 15/03/2020 của Chính phủ về công tác văn thư (đặt cạnh giữa tên nhiều trang trong phần le trên của văn bản</p>			
			2. Về nghị định sửa các quy định đồng (-) tại các khoản 1,2 mục 1 thành các điểm a), b)... cho hợp lý và thống nhất trong toàn dự thảo; đánh số trang theo đúng quy định của Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 15/03/2020 của Chính phủ về công tác văn thư (đặt cạnh giữa tên nhiều trang trong phần le trên của văn bản	x		Đã tiếp thu
4	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	1745/SNN-QĐ KT/HCSN ngày 24/5/2021	Thống nhất với Dự thảo	X		
5	Sở Tài chính	1759/STC-HCSN ngày	Tại mục III Điều 1 của Quyết định số 1040/QĐ-TTg ngày 19/03/2019 của	x		Đã tiếp thu bổ sung tại Điều 4, Mục III.



	25-5/2021	<p>Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Đề án triển khai, áp dụng và quản lý Hệ thống truy xuất nguồn gốc quy định. Kinh phí thực hiện đề án được hân dạm từ các nguồn: vốn ngân sách nhà nước, vốn tài trợ quốc tế và trong nước, vốn doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp đồng hợp pháp khác theo quy định của pháp luật. Trong đó nguồn ngân sách nhà nước được sử dụng để: Hoàn thiện hệ thống căn bản pháp lý; tài liệu hướng dẫn về truy xuất nguồn gốc; nghiên cứu áp dụng các công nghệ mới; thiết lập, nâng cấp Công thống tin truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa quốc gia.</p> <p>Theo đó, Sở Tài chính đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ căn cứ đề chỉnh sửa lại nội dung dự thảo khoản 4, Mục III của Dự thảo Kế hoạch cho phù hợp, đồng thời xác định các nội dung nhiệm vụ, giải pháp nào được xem xét, hỗ trợ từ nguồn ngân sách nhà nước phù hợp với quy định trên đây của Quyết định số 100/QĐ-PTg.</p>		
--	-----------	---	--	--

			<p>nội dung nhiệm vụ, giải pháp nào không sử dụng ngân sách nhà nước để dự thảo chi tiêu trong Dự thảo Kế hoạch, trình trình trạng vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện sau khi Kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>Tại khoản 2 Mục III của Dự thảo Kế hoạch, đề nghị cơ quan soạn thảo tách nhiệm vụ của Sở Tài chính và Sở Kế hoạch và Đầu tư, trung độ, Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu cấp có thẩm quyền bổ tư kinh phí triển khai thực hiện. Kế hoạch đối với các nội dung được xem xét, bổ trợ từ nguồn ngân sách chi thường xuyên theo phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành trong khả năng cân đối của ngân sách địa phương.</p>			
6	Số Y tế	1927/SYT-QLĐ ngày 27/5/2021	Đồng ý với Dự thảo Kế hoạch	x		

